

KHẢO SÁT TÌNH HÌNH SÀNG LỌC CÁC BỆNH LÂY NHIỄM QUA ĐƯỜNG TRUYỀN MÁU Ở NGƯỜI HIẾN MÁU TÌNH NGUYỆN TẠI TRUNG TÂM TRUYỀN MÁU CHỢ RẪY NĂM 2013

Lê Hoàng Oanh¹ & Bộ phận VĐTT-TNM

TÓM TẮT

Mở đầu: Xét nghiệm sàng lọc các bệnh lây lan qua đường truyền máu là một yêu cầu bắt buộc đối với tất cả các đơn vị máu. Trung tâm Truyền máu Chợ Rẫy (TTTMCR) tiếp nhận máu từ người hiến máu tình nguyện (NHMTN) ở khu vực miền Đông Nam bộ. Do đó chúng tôi nghiên cứu đề tài này nhằm khảo sát tình hình xét nghiệm sàng lọc các bệnh lây lan qua đường truyền máu dương tính của NHMTN ở miền Đông Nam bộ năm 2013.

Phương pháp nghiên cứu: Tất cả đơn vị máu tiếp nhận từ NHMTN của khu vực đều được sàng lọc HBsAg, Anti HCV, Anti HIV, sốt rét, giang mai tại TTTMCR bằng kỹ thuật ELISA.

Kết quả: Năm 2013 TTTMCR đã thực hiện xét nghiệm sàng lọc cho 81.694 lượt người tham gia hiến máu tình nguyện ở tất cả các địa phương trong khu vực. Nam chiếm tỷ lệ cao hơn nữ (62,19% và 37/81%), người dưới 45 tuổi chiếm tỷ lệ 90,21% và trên 45 tuổi chiếm tỷ lệ 9,79%. Người hiến máu lần đầu là 80,53%, người hiến máu nhắc lại là 19,67%.

Tỷ lệ xét nghiệm sàng lọc dương tính là 6,23%, trong đó HBsAg (+) 4,04%, Anti HCV (+) 1,94%, Anti HIV (+) 0,19%, sốt rét (+) 0,007%, giang mai (+) 0,051%; công nhân (27,89%), nông dân (27,07%) và sinh viên (19,29%).

Kết luận: Hiến máu tình nguyện khu vực miền Đông Nam bộ phát triển rất mạnh mẽ ở tất cả các địa phương, phần lớn là trẻ < 45 tuổi tham gia hiến máu lần đầu, nam chiếm tỷ lệ cao hơn nữ.

Tỷ lệ xét nghiệm sàng lọc (+): 6,23%, HBsAg: 4,04%, Anti HCV: 1,94%, Anti HIV: 0,19%, sốt rét và giang mai có tỷ lệ (+) rất thấp.

Công nhân, nông dân và sinh viên có tỷ lệ xét nghiệm sàng lọc dương tính cao nhất và không có sự khác nhau giữa các tỉnh trong khu vực.

Từ khóa: Vận động tuyên truyền tiếp nhận máu, TTTMCR.

ABSTRACT

SCREENING SURVEY OF INFECTIONS THROUGH BLOOD TRANSFUSION IN VOLUNTEER BLOOD DONORS AT BLOOD CENTERS CHO RAY 2013

Le Hoang Oanh¹ & Advocacy department - Inclusion of blood

Introduction: Screening for disease spread through blood transfusion is a mandatory requirement for all blood units. Cho Ray Blood Transfusion Center receives blood from volunteer blood donors in the Southeast region. Therefore, we studied this subject in order to survey the situation of screening tests for

1. Trung tâm Truyền máu Chợ Rẫy

- Ngày nhận bài (received): 28/10/2014.; Ngày phản biện (revised): 15/11/2014;
- Ngày đăng bài (accepted): 29/11/2014
- Người phản biện: PGS.TS Nguyễn Duy Thắng; BSKII Nguyễn Thị Hồng Hạnh
- Người phản hồi (corresponding author): Lê Hoàng Oanh
- Email: lhoanh480@gmail.com; ĐT: 0903 688 480

Khảo sát tình hình sàng lọc các bệnh lây nhiễm qua đường truyền máu...

diseases transmitted by blood transfusion volunteer blood donors positive in the Southeast region in 2013.

Method: All units of blood received from volunteer blood donors were screened for HBsAg, Anti HCV, Anti HIV, Malaria, Syphilis in Cho Ray Blood Transfusion Center by ELISA.

Results: In 2013, Cho Ray Blood Transfusion Center made screening tests for 81.694 volunteer blood donors in all provinces in the region. Men accounted for a higher proportion than women (62,19% and 37,81%), people under 45 years old accounted for 90,21% and the proportion accounted for 9,79% over 45 years. The first donation was 80,53%, repeat blood donors was 19,67%.

The rate of positive screening tests was 6,23% in which HBsAg (+): 4,04%, Anti HCV (+): 1,94%, Anti HIV (+): 0,19%, malaria (+): 0,007%, syphilis (+): 0,051%; workers (27,89%), farmers (27,07%) and students (19,29%).

Conclusion: In the Southeast region voluntary blood donation strongly developed in all local, most people under the age of 45 were first-time blood donors, a higher proportion of men than women, (in which the worker to farmers and students as subjects rate (+) high).

The rate of screening tests (+): 6,23%, HBsAg (+): 4,04%, Anti HCV: 1,94%; Anti HIV: 0,19%, malaria and syphilis rates (+) low.

Workers, farmers and students account for the high rate of screening test (+), no differences between provinces in the region.

Key words: Advocacy department - Inclusion of blood, Cho Ray Blood Transfusion Center.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Máu rất cần thiết cho việc cấp cứu và điều trị bệnh. Hiện nay máu chỉ có được từ người cho máu do đó máu được xem như là một dược phẩm tự nhiên rất quý.

Truyền máu là để cứu lấy sinh mạng của người bệnh nhưng truyền máu cũng có thể có rất nhiều tai biến cho họ nếu máu đó không được đảm bảo an toàn, nhất là nguy cơ mắc các bệnh lây nhiễm qua đường truyền máu [4].

Việc sàng lọc các bệnh lây nhiễm qua đường truyền máu (HBsAg, Anti HCV, sốt rét, giang mai và đặc biệt là HIV) là một yêu cầu rất cần thiết để đảm bảo an toàn truyền máu. Chúng tôi nghiên cứu đề tài này nhằm mục tiêu: Xác định tỷ lệ sàng lọc dương tính đối với HBsAg, HCV, HIV, sốt rét, giang mai ở NHMTN tại Trung tâm Truyền máu Chợ Rẫy (TTTMCR) năm 2013.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Tất cả người tham gia hiến máu tình nguyện khu vực miền Đông Nam bộ từ 01-01-2013 đến 30-12-

2013.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

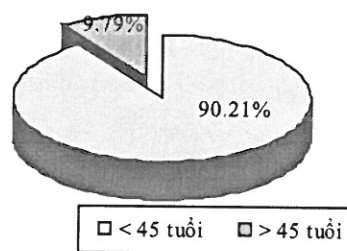
– Thiết kế nghiên cứu: Tiến cứu, mô tả hàng loạt ca.

– Kỹ thuật: Tất cả mẫu máu đều được thực hiện xét nghiệm sàng lọc tại Trung tâm Truyền máu Chợ Rẫy 5 bệnh lây lan qua đường truyền máu theo qui định của Bộ Y tế bằng kỹ thuật Elisa có độ nhạy 99% và độ đặc hiệu 99%.

III. KẾT QUẢ

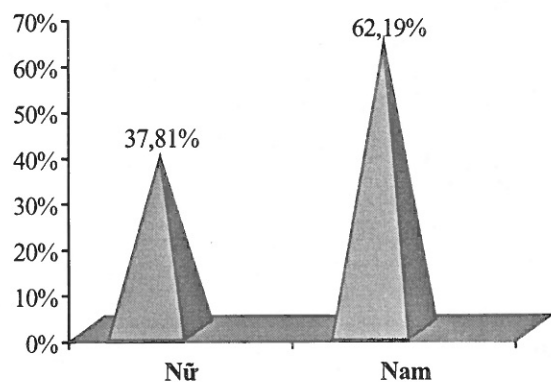
3.1. Đặc điểm người hiến máu tình nguyện

Năm 2013 TTTMCR đã tiếp nhận 81.694 lượt người tham gia hiến máu tình nguyện phân bố như sau:

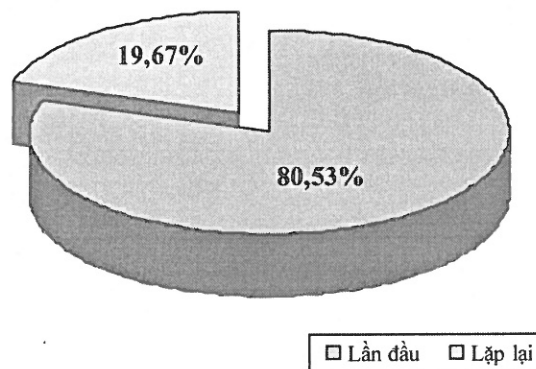


Biểu đồ 1. Phân bố theo tuổi

Bệnh viện Trung ương Huế



Biểu đồ 2. Phân bố theo giới



Biểu đồ 3. Theo số lần hiến máu

3.2. Tình hình sàng lọc các bệnh lây lan qua đường truyền máu

Bảng 1. Tỷ lệ kết quả sàng lọc HBsAg, HCV, HIV, sốt rét, giang mai

Đơn vị	HBsAg	HCV	HIV	Sốt rét	Giang mai	Tổng số
TTTMCR	3.298 (4,04%)	1.588 (1,94%)	157 (0,19%)	6 (0,007%)	42 (0,051%)	5.091 (6,23%)
Hải Phòng 2011	67 (0,73%)	31 (0,34%)	10 (0,11%)	0	0	108 (0,11%)
Hòa Bình	186 (2,9%)	26 (0,4%)	3 (0,05%)	0	9 (0,1%)	224 (3,47%)
Đà Nẵng	2.218 (2,7%)	614 (0,73%)	262 (0,31%)	0	41 (0,05%)	3.135 (3,8%)
VHH- TM TW	1.309 (1,01%)	206 (0,16%)	26 (0,02%)	0	107 (0,08%)	1.648 (1,28%)
P	< 0,05	< 0,05	> 0,05		> 0,05	< 0,05

Bảng 2. Phân bố theo địa phương

Xét nghiệm DS hiến máu	HBsAg	HCV	HIV	Sốt rét	Giang mai	Tổng số
Đồng Nai 26.044	1.104 (4,24%)	503 (1,93%)	38 (0,15%)	4 (0,02%)	5 (0,02%)	1.654 (6,35%)
Bình Dương 12.535	508 (4,05%)	213 (1,70%)	28 (0,22%)	0	6 (0,05%)	755 (6,02%)
Bình Phước 11.175	474 (4,24%)	204 (1,83%)	25 (0,22%)	0	8 (0,07%)	711 (6,36%)
BRVT 11.974	513 (4,28%)	274 (2,29%)	20 (0,17%)	1 (0,008%)	12 (0,10%)	820 (6,85%)
Tây Ninh 10.754	346 (3,22%)	184 (1,71%)	27 (0,25%)	1 (0,009%)	6 (0,06%)	564 (5,24%)
TP. HCM 9.212	353 (3,83%)	174 (1,89%)	19 (0,21%)	0	5 (0,05%)	551 (5,98%)
P	> 0,05	> 0,05	> 0,05	> 0,05	> 0,05	> 0,05

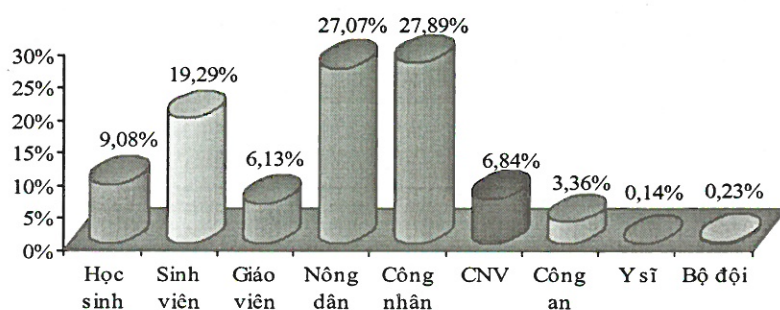
Khảo sát tình hình sàng lọc các bệnh lây nhiễm qua đường truyền máu...

Bảng 3. Phân bố theo nhóm tuổi

Kết quả sàng lọc Tuổi (n)	HBsAg	HCV	HIV	Sốt rét	Giang mai	Tổng số
18 – 25t 37.320	1.640 (4,39%)	671 (1,80%)	71 (0,19%)	01 (0,002%)	13 (0,034%)	2.396 (6,42%)
26 – 35t 22.518	910 (4,04%)	459 (2,04%)	51 (0,23%)	02 (0,009%)	09 (0,04%)	1.031 (4,58%)
36 – 45t 13.857	509 (3,67%)	257 (1,85%)	23 (0,17%)	01 (0,007%)	08 (0,058%)	798 (5,76%)
> 45t 7.999	239 (2,99%)	201 (2,51%)	12 (0,15%)	03 (0,004%)	12 (0,15%)	467 (5,84%)
P	< 0,05	< 0,05	> 0,05	> 0,05	> 0,05	< 0,05

Bảng 4. Phân bố theo giới

Kết quả sàng lọc Giới	HBsAg	HCV	HIV	Sốt rét	Giang mai	Tổng số
Nữ 30.889	989 (3,2%)	594 (1,92%)	52 (0,16%)	03 (0,009%)	18 (0,058%)	1.656 (5,36%)
Nam 50.805	2.309 (4,54%)	994 (1,96%)	105 (0,20%)	03 (0,005%)	24 (0,047%)	3.435 (6,76%)
P	< 0,05	> 0,05	> 0,05	> 0,05	> 0,05	< 0,05



Biểu đồ 4. Phân bố theo nghề nghiệp

IV. BÀN LUẬN

4.1. Đặc điểm chung của NHMTN ở khu vực miền Đông Nam bộ

NHMTN của TTTMCR chủ yếu được phân phối đều cho các tỉnh ở khu vực miền Đông Nam bộ, trong đó người < 45 tuổi chiếm tỷ lệ 90,21% và người > 45 tuổi chỉ chiếm tỷ lệ 9,79% ($P < 0,05$); nam cao hơn nữ (60,19% và 37,81%, $p < 0,05$). Kết

quả này của chúng tôi cũng phù hợp với nhận định của tác giả Lê Thị Hương về đặc điểm NHMTN ở Hòa Bình năm 2012 và tác giả Nguyễn Thị Hiền nghiên cứu về đặc điểm NHMTN tại Hải Phòng 2010-2011.

Trong nghiên cứu của chúng tôi cho thấy tỷ lệ người hiến máu lần đầu chiếm tỷ lệ 80,33% trong khi người hiến máu nhắc lại là 19,67% ($P < 0,05$).

4.2. Tình hình sàng lọc các bệnh lây lan qua đường truyền máu

– Tổng số xét nghiệm sàng lọc dương tính của TTTMCR là 5.091 trên 81.694 lượt người tham gia hiến máu tình nguyện chiếm tỷ lệ 6,23% cao hơn các khu vực khác như Hải Phòng, Hòa Bình, Đà Nẵng và Viện Huyết học-Truyền máu TW [2], [3], [4], [6]. Điều này có lẽ do tỷ lệ người hiến máu lần đầu của chúng tôi chiếm tỷ lệ cao hơn các đơn vị khác (80,33%).

– Trong đó tỷ lệ kết quả xét nghiệm sàng lọc: HBsAg (+): 4,04%, Anti HCV (+): 1,94%; HIV (+): 0,19%, sốt rét (+): 0,007%, giang mai (+): 0,05%

So với các tác giả khác thì tỷ lệ dương tính HBsAg và HCV của TTTMCR cao hơn ($p < 0,05$). Đây cũng là 2 xét nghiệm có tỷ lệ dương tính cao nhất trong các xét nghiệm sàng lọc ở NHMTN. Tỷ lệ sàng lọc HIV (+) và giang mai của TTTMCR cũng tương tự như kết quả của các trung tâm khác ($P > 0,05$). Tỷ lệ sốt rét của TTTMCR rất thấp (0,007%), các trung tâm khác không làm xét nghiệm sàng lọc sốt rét [2], [3], [4], [6].

Tỷ lệ sàng lọc HBsAg (+) của chúng tôi cao hơn có lẽ do chúng tôi chưa triển khai xét nghiệm sàng lọc test HBsAg nhanh đối với người tham gia hiến máu lần đầu, trong khi các đơn vị khác đều đã triển khai xét nghiệm này.

– Tỷ lệ kết quả xét nghiệm sàng lọc dương tính không có sự khác biệt giữa các địa phương trong khu vực ($p > 0,05$).

– Theo nhóm tuổi chúng tôi thấy tỷ lệ HBsAg dương tính ở nhóm < 45 tuổi cao hơn > 45 tuổi ($p < 0,05$), còn tỷ lệ HCV (+) cao nhất là ở nhóm > 45 tuổi ($p < 0,05$), các xét nghiệm khác nhau không có ý nghĩa ở tất cả các nhóm tuổi ($p > 0,05$). Kết quả này của chúng tôi cũng tương tự kết quả nghiên cứu của Lê Thị Hương [4].

– Về giới: Kết quả của chúng tôi cho thấy nam có tỷ lệ HBsAg dương tính cao hơn nữ ($p < 0,05$). Theo Lê Thị Hương thì tỷ lệ HBsAg ở nữ cao hơn nam giới nhưng không có sự khác biệt có ý nghĩa

($p > 0,05$). Các xét nghiệm khác thì tỷ lệ nam nữ tương đương nhau.

– Theo nghề nghiệp thì xét nghiệm sàng lọc dương tính ở nhóm công nhân (27,89%), nông dân (27,07%) và sinh viên (19,29%) chiếm tỷ lệ cao hơn các đối tượng khác. Kết quả này của chúng tôi cũng tương tự kết quả của các trung tâm khác. Đây là các đối tượng chiếm số đông nhưng chưa được kiểm tra sức khỏe định kỳ hoặc không được quản lý sức khỏe tốt. Các đối tượng khác như giáo viên, công nhân viên, công an, bộ đội, y sĩ là những đối tượng thường xuyên khám sức khỏe định kỳ và đơn vị quản lý sức khỏe tốt cho nên tỷ lệ xét nghiệm sàng lọc dương tính thấp hơn.

V. KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu khảo sát tình hình sàng lọc các bệnh lây lan qua đường truyền máu tại TTTMCR năm 2013 chúng tôi đưa ra một số kết luận như sau:

1. Phong trào hiến máu tình nguyện khu vực miền Đông Nam bộ phát triển rất mạnh mẽ ở tất cả các địa phương trong đó:

– Nam chiếm tỷ lệ 62,19%, nữ 37,81%.

– Dưới 45 tuổi là 90,21%, trên 45 tuổi là 9,79%

– Người hiến máu lần đầu chiếm tỷ lệ 80,33%.

2. Tỷ lệ sàng lọc HBsAg (+) là 4,04%, HCV (+): 1,94%, HIV (+): 0,19%, sốt rét và giang mai có tỷ lệ dương tính thấp nhất (0,007% và 0,051%).

3. Các đối tượng: công nhân, nông dân và sinh viên có tỷ lệ xét nghiệm sàng lọc dương tính cao hơn các đối tượng khác.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Tiếp tục tăng cường vận động hiến máu tình nguyện ở khu vực miền Đông Nam bộ và hiến máu nhắc lại, nhất là đối với công nhân, nông dân, sinh viên.

2. Thực hiện xét nghiệm sàng lọc test nhanh HBsAg đối với người hiến máu lần đầu để làm giảm tỷ lệ sàng lọc HBsAg và giảm tỷ lệ máu hủy do xét nghiệm sàng lọc dương tính.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Văn Bé (1998), Kháng nguyên - kháng thể hồng cầu, *Huyết học lâm sàng*, NXB Y học, tr. 48- 61.
2. Bạch Khánh Hòa và cs (2012), Kết quả sàng lọc HBsAg, kháng thể HCV, kháng nguyên kháng thể HIV, giang mai trên đối tượng người hiến máu tại Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương (2009-2011), *Y học Việt Nam*, 336, tr. 441- 444.
3. Nguyễn Thị Hiền (2012), Kết quả sàng lọc các bệnh nhiễm trùng lây qua đường truyền máu ở người hiến máu tại Hải Phòng (2008-2011), *Y học Việt Nam*, 336, tr. 280- 285.
4. Lê Thị Hương (2012), Kết quả sàng lọc kháng thể HIV, kháng thể HCV, HBsAg, giang mai và sốt rét ở người hiến máu tình nguyện tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình (3/2007 – 3/2012), *Y học Việt Nam*, 336, tr. 286- 291.
5. Nguyễn Hữu Thắng và cs (2012), Tình hình nhiễm HBV, HCV, HIV, giang mai trên người hiến máu tại Đà Nẵng trong 5 năm (2006-2010), *Y học Việt Nam*, 336, tr. 519- 525.
6. Đỗ Trung Phần và cs (2001), Kết quả sàng lọc HIV, HCV, HBV cho người cho máu toàn quốc giai đoạn 1996- 2000, Kỷ yếu công trình nghiên cứu khoa học Huyết học Truyền máu năm 1999- 2001, NXB Y học (2001): 225-279.
7. Rowley, M.R (2000), Blood trasfusion, *Medicin International Hematology*, pp. 81- 85.